

ASSET SELF-CERTIFICATION WORKSHEET



Household Name _____ Unit Number _____

Property Name: _____

This worksheet accompanies the Asset Self-Certification. Complete **either** Part I or Part II depending on the nature of the types of assets disclosed by the family on the Asset Self-Certification. When the total net family assets are less than or equal to the [applicable Imputed Income Limitation](#), then only the actual income as disclosed on the Asset Self-Certification is included on the Tenant Income Certification (TIC).

PART I: COMPLETE THIS SECTION IF THE FAMILY ONLY HAS NNPP AND NO REAL PROPERTY		
Determination of Total Net Family Assets		
(1)	Enter the total of all NNPP by adding the values in (A)	\$
(2)	Enter the value of any NNPP disposed of for less than FMV	\$
(3)	ADD lines (1) and (2)	\$
(4)	Enter the amount of a federal tax return or refundable federal tax credit in the last 12 months	\$
(5)	SUBTRACT line (4) from line (3)	\$
(6)	Is the value in line (5) less than or equal to \$_____	☐ Yes ☐ No
If YES , then proceed to Determination of Income from Assets If NO , the Asset Self Certification cannot be used, and each asset must be separately verified		
Determination of Income from Assets: Enter this amount on Part IVA, Line (F) of the TIC		
(7)	Enter the total by adding the values in (B)	\$
PART II: COMPLETE THIS SECTION IF THE FAMILY HAS BOTH NNPP AND REAL PROPERTY		
Determination of Total Net Family Assets		
(1)	Enter the total of all NNPP by adding the values in (A)	\$
(2)	Enter the value of any NNPP disposed of for less than FMV	\$
(3)	ADD lines (1) and (2)	\$
(4)	Is this value less than or equal to \$_____	☐ Yes ☐ No
If YES , then proceed to line (5) If NO , the Asset Self Certification cannot be used, and each asset must be separately verified		
(5)	Enter the total of all Real Property by adding the values in (C)	\$
(6)	Enter the value of any Real Property disposed of for less than FMV	\$
(7)	ADD lines (5) thru (6)	\$
(8)	Enter the amount of a federal tax return or refundable federal tax credit in the last 12 months	\$
(9)	SUBTRACT line (8) from line (7)	\$
(10)	Is the value in line (9) less than or equal to \$_____	☐ Yes ☐ No
If YES , then proceed to Determination of Income from Assets If NO , the Asset Self Certification cannot be used, and each asset must be separately verified		
Determination of Income from Assets: Enter this amount from line (13) on Part IVA, Line (F) of the TIC		
(11)	Enter the total by adding the values in (B)	\$
(12)	Enter the total by adding the values in (D)	\$
(13)	ADD lines (11) and (12)	\$

Imputed Income Limitation:

FY 2024: \$50,000
FY 2025: \$51,600



BẢNG TỰ CHỨNG NHẬN TÀI SẢN

Tên hộ gia đình _____ Số căn hộ _____

Tên bất động sản: _____

Bảng tính này đi kèm với Phiếu Tự chứng nhận Tài sản. Hoàn thành Phần I hoặc Phần II tùy thuộc vào bản chất của các loại tài sản mà gia đình khai báo ở giấy Tự chứng nhận Tài sản. Khi tổng tài sản ròng của gia đình nhỏ hơn hoặc bằng [Giới hạn thu nhập ước chừng được áp dụng](#), chỉ có thu nhập thực tế được khai báo trên Phiếu Tự chứng nhận Tài sản mới được đưa vào Chứng nhận thu nhập của Người thuê nhà (TIC).

PHẦN I: HOÀN THÀNH PHẦN NÀY NẾU GIA ĐÌNH CHỈ CÓ NNPP VÀ KHÔNG CÓ BẤT ĐỘNG SẢN THỰC		
Xác định Tổng Tài sản Ròng của Gia đình		
(1)	Nhập tổng của tất cả NNPP bằng cách cộng các giá trị trong (A)	\$
(2)	Nhập giá trị của bất cứ NNPP nào được thanh lý với giá thấp hơn FMV	\$
(3)	CỘNG các dòng (1) và (2)	\$
(4)	Nhập số tiền trong tờ khai thuế liên bang hoặc khoản tín dụng thuế liên bang được hoàn lại trong 12 tháng qua	\$
(5)	TRỪ dòng (4) khỏi dòng (3)	\$
(6)	Giá trị trong dòng (5) có nhỏ hơn hoặc bằng \$ _____ không	☐ Có ☐ Không
Nếu CÓ , quý vị tiến hành Xác định Thu nhập từ Tài sản Nếu KHÔNG ,  quý vị không thể sử dụng Phiếu Tự chứng nhận Tài sản mỗi tài sản phải được xác minh riêng		
Xác định Thu nhập từ Tài sản: Nhập số tiền này vào Phần IVA, Dòng (F) của TIC		
(7)	Nhập tổng số bằng cách cộng các giá trị trong (B)	\$
PHẦN II: HOÀN THÀNH PHẦN NÀY NẾU GIA ĐÌNH CÓ CẢ NNPP VÀ BẤT ĐỘNG SẢN		
Xác định Tổng Tài sản Ròng của Gia đình		
(1)	Nhập tổng của tất cả NNPP bằng cách cộng các giá trị trong (A)	\$
(2)	Nhập giá trị của bất cứ NNPP nào được thanh lý với giá thấp hơn FMV	\$
(3)	CỘNG các dòng (1) và (2)	\$
(4)	Giá trị này có nhỏ hơn hoặc bằng \$ _____	☐ Có ☐ Không
Nếu CÓ , quý vị đi tiếp đến dòng (5) Nếu KHÔNG ,  quý vị không thể sử dụng Phiếu Tự chứng nhận Tài sản mỗi tài sản phải được xác minh riêng		
(5)	Nhập tổng giá trị của tất cả Bất động sản bằng cách cộng các giá trị trong (C)	\$
(6)	Nhập giá trị của bất cứ Bất động sản nào được bán với giá thấp hơn FMV	\$
(7)	CỘNG các dòng (5) đến (6)	\$
(8)	Nhập số tiền trong tờ khai thuế liên bang hoặc khoản tín dụng thuế liên bang được hoàn lại trong 12 tháng qua	\$
(9)	TRỪ dòng (8) khỏi dòng (7)	\$
(10)	Giá trị trong dòng (9) có nhỏ hơn hoặc bằng \$ _____	☐ Có ☐ Không
Nếu CÓ , quý vị tiến hành Xác định Thu nhập từ Tài sản Nếu KHÔNG ,  quý vị không thể sử dụng Phiếu Tự chứng nhận Tài sản mỗi tài sản phải được xác minh riêng		
Xác định Thu nhập từ Tài sản: Nhập số tiền này từ dòng (13) trên Phần IVA, Dòng (F) của TIC		
(11)	Nhập tổng số bằng cách cộng các giá trị trong (B)	\$
(12)	Nhập tổng giá trị bằng cách cộng các giá trị trong (D)	\$
(13)	CỘNG các dòng (11) và (12)	\$

Giới hạn thu nhập ước chừng:

FY 2024: \$50.000

FY 2025: \$51.600



CM.04a English-Vietnamese (10.2024)

Vui lòng gửi email đến Language.Access@HCS.oregon.gov nếu quý vị có góp ý hoặc đề xuất cải thiện bản dịch này